

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**
Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống ☐
Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐
Ngành: Giao thông vận tải ; Chuyên ngành: Điều khiển trong GTVT biển

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN KHẮC KHIÊM**
- Ngày tháng năm sinh: 09.07.1970 ; Nam ☒; Nữ ☐; Dân tộc: Kinh.
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
- Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
- Chỗ ở hiện nay (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Lô 71A, Anh Dũng 3, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Nguyễn Khắc Khiêm

Phòng 209 – Nhà A1, Khu Hiệu bộ, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Số 484 đường Lạch Tray, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Điện thoại nhà riêng: không;

Điện thoại di động: 0932.583.588;

Địa chỉ E-mail: nkk@vimaru.edu.vn

- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1993 đến năm 1996: Giảng viên tại Khoa Điện – Điện tử, Trường ĐH Hàng hải VN

Từ năm 1996-1998: Học cao học tại Trường Đại học Tổng hợp New South Wales – Úc

Từ năm 1998-2002: Giảng viên tại Khoa Điện – Điện tử, Trường ĐH Hàng hải Việt Nam, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Từ năm 2002-2012: Giảng viên tại Khoa Điện – Điện tử, Phó Trưởng phòng Đào tạo Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Từ năm 2012-2016: Giảng viên tại Khoa Điện – Điện tử, Trưởng phòng Đào tạo Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Từ năm 2016-nay: Giảng viên tại Khoa Điện – Điện tử, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Chức vụ: hiện nay: Phó Hiệu trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Địa chỉ cơ quan: Số 484 đường Lạch Tray, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Điện thoại cơ quan: 0225.3735.931

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): không có

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) : hiện đang công tác

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 10 năm 1993, ngành: Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, chuyên ngành: Điện tàu thủy

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Hàng hải Việt Nam, Việt Nam

– Được cấp bằng ThS ngày 20 tháng 10 năm 1998, chuyên ngành Hệ thống và Điều khiển

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Tổng hợp New South Wales, Úc

– Được cấp bằng TS ngày 13 tháng 07 năm 2007

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện nghiên cứu khoa học và thực nghiệm điện tử, Viện Hàn lâm khoa học Liên bang Nga, Liên bang Nga

10. Đã được công nhận chức danh PGS: chưa được công nhận

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó Giáo sư, tại HĐCDGS cơ sở: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó Giáo sư, tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Giao thông Vận tải.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: có **03** hướng nghiên cứu chủ yếu sau:

- Nghiên cứu về công nghệ, kỹ thuật điều khiển các hệ thống điện công nghiệp tàu thủy;
- Nghiên cứu về công nghệ, kỹ thuật điều khiển rô bốt và ứng dụng;
- Nghiên cứu xử lý tín hiệu số, điều khiển giám sát, điều khiển số - tương tự, ứng dụng trong nội địa hóa sản phẩm ngành điện- điện tử viễn thông và tàu thủy.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **04** học viên cao học (HVCH) bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ;
- Đã hoàn thành **01** đề tài NCKH cấp Bộ (Bộ Giao thông Vận tải);
- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp Trường;
- Đã công bố **41** bài báo và báo cáo khoa học, trong đó có **06** bài báo, báo cáo khoa học đã đăng trên các tạp chí khoa học, hội thảo khoa học quốc tế, **05** bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học quốc tế kể từ sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ;
- Số sách đã xuất bản: **05** giáo trình thuộc Nhà xuất bản có uy tín, trong đó chủ biên 04 giáo trình và đồng tác giả 01 giáo trình dành cho đào tạo bậc đại học.

* Liệt kê không quá **05** công trình khoa học tiêu biểu nhất:

14.1. Công trình tiêu biểu thứ 1: giáo trình (dành cho học viên bậc đại học):

Tên sách: Điều khiển rô bốt
Tên tác giả: Nguyễn Khắc Khiêm, Phạm Thị Hồng Anh, Nguyễn Đình Thập
Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Hàng hải
Năm xuất bản: 2018
Chỉ số ISBN: 978-604-937-171-4

14.2. Công trình tiêu biểu thứ 2: đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ:

Tên đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ điều khiển số chế tạo bộ điều tốc cho máy phát điện tàu thủy
Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Khắc Khiêm
Đơn vị chủ quản: Bộ Giao thông Vận tải
Thời gian bắt đầu triển khai: Năm 2013
Thời gian hoàn thành đề tài: Năm 2014
Kết quả xếp loại: Loại Khá

14.3. Công trình tiêu biểu thứ 3: bài báo đăng trên tạp chí quốc tế:

Tên bài báo: Повышение точности функционирования робототехнической системы
Tác giả: Nguyễn Khắc Khiêm
Tên tạp chí: Автоматизация и Современные Технологии (Nga)
Chỉ số xuất bản: ISSN 08969-4931
Trang: 13, tập 1, năm 2005.

14.4. Công trình tiêu biểu thứ 4: Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế (danh mục Scopus):

Tên bài báo: Saving Microwave Material in the Development of Directional Couplers on Compact Structures
Tác giả: Nguyễn Khắc Khiêm, Lưu Quang Hưng
Tên tạp chí: International Multidisciplinary Scientific Geoconference (SGEM)
Chỉ số xuất bản: ISSN: 1314-2704
Thời gian xuất bản: Ngày 7/7/2019, quyền số 6.1, tập 19, năm 2019.

14.5. Công trình tiêu biểu thứ 4: Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế (danh mục Scopus):

Tên bài báo: The Sensorless Control System for Controlling the Speed of Direct Current Motor
Tác giả: Nguyễn Khắc Khiêm, Nguyễn Trọng Thắng
Tên tạp chí: Indonesian Journal of Electircal and Computer Science
Chỉ số xuất bản: ISSN: 2502-4752 E-ISSN: 2502-4760
Giấy chấp nhận xuất bản: ngày 5/7/2019

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giải ba sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường năm 1993;
- 02 Huy chương Bạc, Kỳ thi Olympic Cơ học sinh viên toàn quốc các năm 1990, 1991;
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải: các năm 2013, 2015;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: năm 2016;
- Bằng khen của Công đoàn Ngành Giáo dục Việt Nam: năm 2017;
- Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: năm 2018;
- Bằng khen của Công đoàn Ngành Giáo dục Việt Nam: năm 2019;
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: liên tục từ năm 2012 đến nay;
- Nhiều bằng khen cấp Bộ, Trung ương Đoàn, cấp Trường khác.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên): không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Bản thân là một nhà giáo được tuyển dụng làm giảng viên công tác tại Khoa Điện- Điện tử thuộc Trường Đại học Hàng hải Việt Nam từ năm 1993 đến nay, tôi tự nhận thấy đã đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo theo các quy định hiện hành.

2. Thâm niên đào tạo:

Tổng số: 25 năm thâm niên đào tạo.

Khai cụ thể ít nhất 6 thâm niên, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy	
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH
1	2013-2014	-	-	1	5	270	30
2	2014-2015	-	-	2	4	235	60
3	2015-2016	-	-	-	3	235	60
3 thâm niên cuối							
4	2016-2017	-	-	-	3	270	30
5	2017- 2018	-	-	1	3	235	60
6	2018- 2019	-	-	-	4	270	30

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒ :

– Bảo vệ luận án ThS ☒ tại nước: Úc

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒ :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Hải Phòng; Số bằng: 024089; năm cấp: 2011

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: không

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☒ ; Diễn giải: Có Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế **IELTS 6.5**

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Bằng Đại học ngoại ngữ Tiếng Anh (Đại học Hải Phòng);

- Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế: **IELTS 6.5** (Hội đồng Úc);

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Đức Hoàn		x	x		2011-2013	Trường ĐH Hàng hải VN	2013
2	Nguyễn Đình Khiêm		x	x		2012-2014	Trường ĐH Hàng hải VN	2015
3	Lê Quốc Hùng		x	x		2012-2014	Trường ĐH Hàng hải VN	2015
4	Nguyễn Đức Long		x	x		2015-2018	Trường ĐH Hàng hải VN	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

5.1. Trước khi bảo vệ học vị TS: không có

5.2. Sau khi bảo vệ học vị TS: cụ thể như sau:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH	ISBN (nếu có)
1	Mô hình hóa hệ thống	Giáo trình	Nhà xuất bản Hàng hải Năm 2017	2	Chủ biên Chương 1,2,5	Trường ĐH Hàng hải VN	978-604-937-138-7
2	Điều khiển rô bốt	Giáo trình	Nhà xuất bản Hàng hải Năm 2018	3	Chủ biên Chương 2,3,7	Trường ĐH Hàng hải VN	978-604-937-171-4

3	Điều khiển số và ứng dụng	Giáo trình	Nhà xuất bản Hàng hải Năm 2018	2	Chủ biên Chương 1,3	Trường ĐH Hàng hải VN	978-604-937-173-8
4	Xử lý số tín hiệu	Giáo trình	Nhà xuất bản Hàng hải Năm 2018	4	Thành viên Chương 2,3	Trường ĐH Hàng hải VN	978-604-937-172-1
5	Tự động hóa quá trình sản xuất	Giáo trình	Nhà xuất bản Hàng hải Năm 2019	2	Chủ biên Chương 2, 4	Trường ĐH Hàng hải VN	978-604-937-196-7

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:

TT	Tên CT, ĐT	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ điều khiển số chế tạo bộ điều tốc cho máy phát điện tàu thủy	CN	Cấp Bộ DT134029	2013-2014	20/12/2014 tại Trường ĐH Hàng hải VN
2	Xây dựng phần mềm xử lý sau tuyển sinh tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	CN	Cơ sở Năm học 2014-2015	2014-2015	29/06/2015 tại Trường ĐH Hàng hải VN
3	Nghiên cứu nguồn năng lượng một chiều dùng trong các thiết bị hoạt động dưới nước sâu	CN	Cơ sở Năm học 2018-2019	2018-2019	30/05/2019 tại Trường ĐH Hàng hải VN

Các chữ viết tắt: CT: chương trình; ĐT: đề tài; CN: chủ nhiệm chương trình; PCN: phó chủ nhiệm chương trình; TK: thư ký

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/ giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ luận án TS và sau khi bảo vệ luận án TS; đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

- Trước khi bảo vệ học vị TS:

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tập /số	Tra ng	Năm công bố
1	Xác định ma-nơ an toàn cho tàu thủy trong tình huống có khả năng va chạm có xét tới tính mờ của quá trình tránh va	2	Tạp chí Giao thông vận tải ISSN 2354-0818			5	69	2001
2	Алгоритм повышения точности промышленного робота.	2	Труды Шестого Международного симпозиума «Интеллектуальные системы», Саратов, 2004, - М.: РУСАКИ, ISBN 5-933347-165-8				494	2004

3	Алгоритмический способ повышения точности робототехнических систем.	1	Электронные средства и системы управления: сборник материалов международной научно-практической конференции. - Томск, 2004. ISBN 5-94458-051-8				113	2004
4	Алгоритм коррекции робототехнических систем.	1	Актуальные проблемы развития отечественной космонавтики: труды XXIX академических чтений по космонавтике, м., январь, 2005. ISBN 5-89400-002-7				397	2005
5	Интеллектуальная компонента робототехнических систем.	2	Философия искусственного Интеллекта. Материалы Всероссийской междисциплинарной конференции.- м., миэи, январь 2005, - ИФ РАН. ISBN 5-9540-0022-0				117	2005
6	Повышение точности функционирования робототехнической системы.	1	Автоматизация и современные технологии, м., № 1, 2005. ISSN 0869-4931			1	13	2005

- Sau khi bảo vệ học vị TS

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tập p/s ố	Trang	Năm công bố
7	Đánh giá, xây dựng chuẩn đầu ra về trình độ sử dụng Tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Hàng hải	1	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			20	96	2009
8	Giám sát nhiệt độ ứng dụng modul USB - 6008 và phần mềm LABVIEW	2	Hội nghị quốc tế khoa học công nghệ hàng hải 2016 ISBN 978-937-127-1	Kỷ yếu hội thảo quốc tế (tiếng Việt)			350	2016
9	Giải pháp mạng truyền thông cho hệ thống truyền động điện nhiều biến tần – động cơ không đồng bộ	3	Hội nghị quốc tế khoa học công nghệ hàng hải 2016 ISBN 978-937-127-1	Kỷ yếu hội thảo quốc tế (tiếng Việt)			357	2016
10	Đo và xử lý tín hiệu âm thanh tàu thủy sử dụng công nghệ NI	3	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			49	32	2017

11	Điều khiển phi tuyến thiết bị kho điện sử dụng siêu tụ thích hợp cho hệ thống phát điện sức gió	3	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			50	29	2017
12	Điều khiển thích nghi chuyển động tàu thủy cao tốc	2	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			50	23	2017
13	Nghiên cứu thiết kế hệ thống quản lý năng lượng điện tàu thủy	2	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			4	112	2017
14	Mô hình hệ thống điều khiển tự động toàn phần trạm phát điện tàu thủy	3	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			51	29	2017
15	Nâng cao ổn định cho hệ thống điện ứng dụng bộ ổn định công suất mờ	3	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			51	33	2017
16	Improving quality of induction motor drives by using direct-decoupling methodology based on exact linearization algorithm Kalman filter	2	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			53	8	2018
17	Xây dựng phần mềm giải các bài toán kỹ thuật điện sử dụng MATLAB	2	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			54	14	2018
18	Thiết kế hệ thống SCADA các bộ khởi động động cơ điện xoay chiều 3 pha	1	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			4	117	2018
19	A solution for reducing the temperature and humidity effects on the accuracy of TGS 2602 sensor in measuring NH3 gas concentration		Tạp chí Khoa học công nghệ Giao thông Vận tải ISSN 1859-4263			28	108	2018
20	Nghiên cứu chế tạo thiết bị đo và chỉ báo hướng gió ứng dụng trên tàu thủy	3	Kỷ yếu Hội nghị khoa học công nghệ Giao thông Vận tải lần thứ IV – 5/2019 ISBN: 978-604-76-1578-0				237	2018
21	Thực hiện điều khiển số động cơ một chiều	1	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			6	133	2018

22	Nâng cao chất lượng ổn định lắc ngang tàu thủy sử dụng phương pháp điều khiển thích nghi	1	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			7	110	2018
23	Thiết kế hệ thống phân chia công suất tác dụng mở cho trạm phát điện tàu thủy	2	Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			55	43	2018
24	Giám sát tốc độ quay sử dụng phần mềm LABVIEW	1	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			8	80	2018
25	Điều khiển và giám sát cho tòa nhà sử dụng Ethernet	2	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			9	84	2018
26	Band – Pass Filter with Two L-shaped Resonators	4	IEEE East-West Design and Test Symposium ISBN 978-1-5386-5710-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		EW DT S 201 8	508 - 511	2018
27	Capacity Maximization for an RF Energy-harvesting Cooperative Cognitive Radio Network	3	IEIE Transactions on Smart Processing and Computing ISSN 2287-5255	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)		7	399	2018
28	Nghiên cứu hệ thống phát điện hỗn hợp gió – diesel trong mạng lưới điện ốc đảo	1	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			11	103	2018
29	Nghiên cứu mô phỏng tản nhiệt cho các thiết bị điện tử công suất	3	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			12	150	2018
30	Antenna Array for a unified radio frequency identification system	4	International Conference on Advances Computing, Communication and Informatics ISBN 978-1-5386-5314-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		IC AC CI 201 8	182 - 185	2018
31	Nghiên cứu xây dựng thuật toán điều khiển cho thiết bị tự động điều chỉnh điện áp và bù công suất phản kháng trong hệ thống điện	2	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			1	88	2019
32	Thiết kế bộ lọc số thông dải sử dụng trong hệ thống nhận dạng bằng tần số vô tuyến		Tạp chí Khoa học công nghệ Hàng hải ISSN 1859-316X			57	3	2019

33	Correlation Receiver With Nonlinearity Blanking for DCSK Systems Under Pulse Jamming Attack	4	IEEE ACESS ISSN: 2169-3536 E-ISSN: 2169-3536	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	4.96	7	250 37	2019
34	Thiết kế thiết bị đo và giám sát điện năng tích hợp mạng thông tin di động GSM	1	Tạp chí Giao thông Vận tải ISSN 2354-0818			4	127	2019
35	Development of Rektenna for Nutrition of Small-Building Devicees	4	26th Telecommunications Forum ISBN: 978-1-5386-7170-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		TE LF OR 201 8	454- 458	2019
36	The Study of Filter Design for a Circular Waveguide	4	26th Telecommunications Forum ISBN: 978-1-5386-7170-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		TE LF OR 201 8	529- 532	2019
37	Saving Microwave Material in the Development of Directional Couplers on Compact Structures	2	International Multidisciplinary Scientific Geoconference (SGEM) ISSN: 1314-2704	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.25		Xác nhận xuất bản 7/ 2019	2019
38	Compact 1000Mhz Wilkingson Coupler	3	International Multidisciplinary Scientific Geoconference (SGEM) ISSN: 1314-2704	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.25		Xác nhận xuất bản 7/ 2019	2019
39	Miniature Directional Coupler with two Opreating Frequency Bands	2	IOP Conference Series:Material Science and Engineering ISSN: 1757-899X E-ISSN: 1757-8981	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.49		Xác nhận xuất bản 8/ 2019	2019
40	A miniature Study of Directional Couplers, each with a Different Central Frequency	4	IOP Conference Series:Material Science and Engineering ISSN: 1757-899X E-ISSN: 1757-8981	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.49		Xác nhận xuất bản 8/ 2019	2019
41	The Sensorless Control System for Controlling the Speed of Direct Current Motor	2	Indonesian Journal of Electriccal and Computer Science ISSN: 2502-4752 E-ISSN: 2502-4760	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.97		Xác nhận xuất bản 7/ 2019	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tập/ số	Trang	Năm công bố
----	-------------	------------	----------------------------------	--------------------------------	--------------	---------	-------	-------------

1	Band – Pass Filter with Two L-shaped Resonators	4	IEEE East-West Design and Test Symposium ISBN 978-1-5386-5710-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		EW DTS 2018	508 - 511	2018
2	Capacity Maximization for an RF Energy-harvesting Cooperative Cognitive Radio Network	3	IEIE Transations on Smart Processing and Computing ISSN 2287-5255	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)		7	399	2018
3	Antenna Array for a unified radio frequency identification system	4	International Conference on Advances Computing, Communication and Informatics ISBN 978-1-5386-5314-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		ICA CCI 2018	182 - 185	2018
4	Correlation Receiver With Nonlinearity Blanking for DCSK Systems Under Pulse Jamming Attack	4	IEEE ACCESS ISSN: 2169-3536 E-ISSN: 2169-3536	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	4.96	7	2503 7	2019
5	Development of Rektenna for Nutrition of Small-Building Devieces	4	26th Telecommunications Forum ISBN: 978-1-5386-7170-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		TEL FOR 2018	454-458	2019
6	The Study of Filter Design for a Circular Waveguide	4	26th Telecommunications Forum ISBN: 978-1-5386-7170-2	Báo cáo toàn văn Hội thảo quốc tế (Scopus)		TEL FOR 2018	529-532	2019
7	Saving Microwave Material in the Development of Directional Couplers on Compact Structures	2	International Multidisciplinary Scientific Geoconference (SGEM) ISSN: 1314-2704	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.25		Xác nhận xuất bản 7/2019	2019
8	Compact 1000Mhz Wilkingson Coupler	3	International Multidisciplinary Scientific Geoconference (SGEM) ISSN: 1314-2704	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.25		Xác nhận xuất bản 7/2019	2019
9	Miniature Directional Coupler with two Opreating Frequency Bands	2	IOP Conference Series:Material Science and Engineering ISSN: 1757-899X E-ISSN: 1757-8981	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.49		Xác nhận xuất bản 8/2019	2019
10	A miniature Study of Directional Couplers, each with a Different Central Frequency	4	IOP Conference Series:Material Science and Engineering ISSN: 1757-899X E-ISSN: 1757-8981	Tạp chí quốc tế uy tín (Scopus)	0.49		Xác nhận xuất bản 8/2019	2019
11	The Sensorless Control System for Controlling	2	Indonesian Journal of Electrical and Computer Science	Tạp chí quốc tế uy tín	0.97		Xác nhận	2019

the Speed of Direct Current Motor		ISSN: 2502-4752 E-ISSN: 2502-4760	(Scopus)			xuất bản 7/ 2019	
-----------------------------------	--	--------------------------------------	----------	--	--	------------------------	--

7.2. Bằng phát minh, sáng chế: không có

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/ Tổ chức ra quyết định	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Huy chương Bạc Olympic Cơ học toàn quốc	Bộ GD&ĐT Hội Cơ học VN	1990	-
2	Huy chương Bạc Olympic Cơ học toàn quốc	Bộ GD&ĐT Hội Cơ học VN	1991	-

- Trong đó giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được cấp bằng TS: không có

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia đề xuất phát triển **24** chương trình đào tạo bậc đại học, các hội đồng đánh giá, nghiệm thu các chương trình đào tạo ngành mới bậc đại học, cụ thể gồm:

TT	Tên chương trình đào tạo	Cơ quan/ Tổ chức ra quyết định	Năm ban hành	Tình hình hiện tại
1	Kinh tế Hàng hải (chương trình tiên tiến)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2010	Đang sử dụng
2	Luật hàng hải	Đại học Hàng hải Việt Nam	2013	Đang sử dụng
3	Kinh doanh quốc tế và Logistics (Chương trình tiên tiến)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2013	Đang sử dụng
4	Kinh tế vận tải thủy	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
5	Kỹ thuật ô tô	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
6	Kỹ thuật nhiệt lạnh	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
7	Công nghệ phần mềm	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
8	Kỹ thuật truyền thông và mạng máy tính	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
9	Ngôn ngữ Anh	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
10	Điện tử động công nghiệp (chương trình chất lượng cao)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
11	Công nghệ thông tin (chương trình chất lượng cao)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
12	Kinh tế vận tải biển (chương trình chất lượng cao)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
13	Kinh tế ngoại thương (chương trình chất lượng cao)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2014	Đang sử dụng
14	Logistics và chuỗi cung ứng	Đại học Hàng hải Việt Nam	2015	Đang sử dụng

15	Tự động hóa hệ thống điện	Đại học Hàng hải Việt Nam	2015	Đang sử dụng
16	Máy và tự động công nghiệp	Đại học Hàng hải Việt Nam	2015	Đang sử dụng
17	Kỹ thuật cơ điện tử	Đại học Hàng hải Việt Nam	2015	Đang sử dụng
18	Kiến trúc và nội thất	Đại học Hàng hải Việt Nam	2015	Đang sử dụng
19	Tiếng Anh thương mại	Đại học Hàng hải Việt Nam	2015	Đang sử dụng
20	Quản trị tài chính ngân hàng	Đại học Hàng hải Việt Nam	2016	Đang sử dụng
21	Kỹ thuật công nghệ hóa học	Đại học Hàng hải Việt Nam	2016	Đang sử dụng
22	Quản lý kinh doanh và Marketing (Chương trình tiên tiến)	Đại học Hàng hải Việt Nam	2017	Đang sử dụng
23	Quản lý công trình xây dựng	Đại học Hàng hải Việt Nam	2019	Đang xây dựng
24	Quản lý Hàng hải	Đại học Hàng hải Việt Nam	2019	Đang xây dựng

- Đề xuất kế hoạch tổng thể để chuyển đổi toàn bộ **46** chương trình đào tạo bậc đại học theo hướng tiếp cận quốc tế CDIO (Conceive – Design – Implement – Operate) giai đoạn 2015-2018 (03 năm), đã được Nhà trường nghiệm thu và đưa vào sử dụng từ tháng 8/2018;

- Chủ trì Hội đồng đánh giá nghiệm thu các chương trình đào tạo mới theo phương pháp tiếp cận quốc tế CDIO đối với **14** chương trình đào tạo (hoàn thành trong năm 2018).

- Chủ nhiệm đề tài khoa học xây dựng **Phần mềm xử lý sau tuyển sinh**, viết trên nền ngôn ngữ lập trình dữ liệu Visual Foxpro, đã áp dụng tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

- Thường trực Hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng tháng 3/2018).

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học công nghệ ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hải Phòng, ngày 05 tháng 07 năm 2019

Người đăng ký

Nguyễn Khắc Khiêm

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên thuộc biên chế giảng viên đại học và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Hải Phòng, ngày 05 tháng 07 năm 2019

Thủ trưởng cơ quan



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. *Phạm Xuân Dương*